

Số: /QC-HĐ

QUY CHẾ

Thi sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản đợt 01 năm 2022

- Căn cứ Luật kinh doanh Bất động sản số 66/2014/QH13 ngày 25/11/2014;
- Căn cứ Nghị định số 02/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật kinh doanh Bất động sản;
- Căn cứ Thông tư số 11/2015/TT-BXD ngày 30/12/2015 Bộ Xây Dựng Quy định việc cấp chứng chỉ hành nghề Môi giới Bất động sản; hướng dẫn việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức hành nghề môi giới bất động sản;
- Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BXD ngày 15/12/2016 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số quy định của thông tư số 10/2015/TT-BXD ngày 30/12/2015 của Bộ xây dựng Quy định việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ quản lý vận hành nhà chung cư, Thông tư số 11/2015/TT-BXD ngày 30/12/2015 Bộ Xây Dựng Quy định việc cấp chứng chỉ hành nghề Môi giới Bất động sản; hướng dẫn việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức hành nghề môi giới bất động sản việc thành lập và tổ chức hoạt động của sàn giao dịch bất động sản và một số quy định của Quy chế quản lý, sử dụng nhà chung cư ban hành kèm theo Thông tư số 02/2016/TT-BXD ngày 15/02/2016 của Bộ Xây dựng;
- Căn cứ vào Quyết định số 01/QĐ-SXD của Sở Xây dựng tỉnh Đắk Nông ngày 13/01/2022, về việc ủy quyền tổ chức kỳ thi sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản (đợt 1 năm 2022)
- Căn cứ Quyết định số 49/QĐ-SXD ngày 25/04/2022 của Sở Xây dựng Đắk Nông về việc thành lập Hội đồng thi sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản (đợt 01 năm 2022);

Theo đề nghị của Công ty Cổ phần Trường Doanh nhân Top Olympia, Hội đồng thi sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản ban hành Quy chế thi sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản với các nội dung sau:

CHƯƠNG 1: QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

Quy chế này quy định về tổ chức thi và thi lại sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản đợt 01 năm 2022 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; áp dụng cho các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản.

Điều 2: Trình tự sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề.

1. Đơn vị được ủy quyền tổ chức thi sát hạch lập danh sách các cá nhân đăng ký tham dự thi sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản đủ điều kiện theo quy định.

2. Chủ tịch Hội đồng thi chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản quyết định và thông báo thời gian, địa điểm tổ chức thi sát hạch; đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở Xây dựng;

3. Sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản:

- Việc sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản được thực hiện dưới hình thức thi viết và thi trắc nghiệm. Đề thi gồm 02 phần (phần kiến thức cơ sở và kiến thức chuyên môn). Thời gian thi là 120 phút/phần.

+ Đối với các thí sinh có chứng chỉ hết hạn, chỉ thi sát hạch phần kiến thức cơ sở.

+ Đối với các thí sinh thi lại, không đạt phần nào thì thi lại phần đó và được thi lại 01 lần, không phải nộp kinh phí dự thi.

- Trước giờ thi, đơn vị được ủy quyền tổ chức thi kiểm tra, đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất tổ chức thi sát hạch; đảm bảo các quy định về phòng chống dịch COVID-19.

- Cá nhân tham gia dự thi xuất trình giấy tờ hợp pháp (có ảnh) chứng minh mình đúng với cá nhân được tham gia dự thi sát hạch.

- Đơn vị được ủy quyền tổ chức thi phổ biến các nội dung, quy định liên quan đến kỳ thi cho các thí sinh tham gia dự thi.

- Bài thi sát hạch nộp về cho cán bộ coi thi và ký xác nhận vào danh sách thi để tổng hợp điểm sát hạch theo quy định.

Điều 3: Nhiệm vụ và quyền hạn của Đơn vị tổ chức kỳ thi.

1. Nhiệm vụ

a) Kiểm tra sự đầy đủ và tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký dự thi

b) Sắp xếp và thông báo lịch thi sát hạch cho các cá nhân đăng ký dự thi sau khi được Chủ tịch Hội đồng thi chấp thuận.

c) Phổ biến, hướng dẫn nội dung, quy định liên quan đến sát hạch; công khai mức phí, lệ phí sát hạch.

d) Tổ chức kỳ thi sát hạch theo quy định; thực hiện phòng, chống dịch COVID-19 theo quy định và chỉ đạo của Hội đồng thi.

e) Lập biên bản xử lý các vi phạm quy chế sát hạch theo quyền hạn được giao và báo cáo Hội đồng thi.

g) Tổng hợp kết quả kỳ thi sát hạch, báo cáo Chủ tịch Hội đồng thi trước khi trình Giám đốc Sở phê duyệt danh sách cá nhân được cấp chứng chỉ.

h) Tổ chức chấm phúc khảo kết quả thi theo quy định đối với thí sinh có yêu cầu phúc khảo.

i) Gửi 01 bộ hồ sơ của thí sinh đạt yêu cầu theo quy định về Sở Xây dựng để cấp chứng chỉ.

k) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng thi, Giám đốc Sở Xây dựng và pháp luật về toàn bộ quá trình tổ chức kỳ thi và kết quả của kỳ thi.

2. Quyền hạn

a) Yêu cầu cá nhân tham gia dự thi xuất trình giấy tờ hợp pháp (có ảnh) chứng minh mình đúng với cá nhân được tham gia dự thi sát hạch.

b) Đề nghị cá nhân kết thúc sát hạch và lập biên bản xử lý vi phạm trong trường hợp cá nhân vi phạm các quy định tại Khoản 2 Điều 4 Quy chế này.

c) Tạm dừng sát hạch để xử lý các lỗi xảy ra trong quá trình sát hạch.

Điều 4. Quy định đối với cá nhân tham dự thi sát hạch

1. Cá nhân được tham dự thi sát hạch khi:

a) Có tên trong danh sách tham dự sát hạch được thông báo của Sở Xây dựng.

b) Đóng đầy đủ các chi phí sát hạch theo quy định.

c) Trường hợp cá nhân vắng mặt mà không có lý do coi như có kết quả sát hạch không đạt và được đăng ký thi lại ở đợt sát hạch tiếp theo.

2. Khi tham dự sát hạch phải tuân thủ các quy định sau

a) Chủ động thực hiện xét nghiệm COVID-19 để biết tình trạng nhiễm vi rút của bản thân trước khi tham gia buổi thi sát hạch; thực hiện nghiêm các quy định về công tác phòng, chống dịch COVID-19.

Đề nghị các trường hợp sau không đến tham dự thi sát hạch, đồng thời thông báo cho Đơn vị tổ chức kỳ thi biết để tổng hợp, sắp xếp tham dự vào kỳ thi sau:

- Trường hợp là F0, F1 đang thực hiện cách ly, theo dõi sức khỏe theo quy định của ngành y tế;

- Trường hợp có dấu hiệu nghi ngờ mắc bệnh (sốt, ho, khó thở, viêm phổi, ớn lạnh, mất vị giác và các triệu chứng nghi ngờ khác).

b) Có mặt đúng giờ theo quy định, chấp hành hiệu lệnh và hướng dẫn của cán bộ coi thi.

c) Khi vào phòng thi:

- Chỉ được mang vào phòng thi bút viết, bút chì, tẩy, thước kẻ; chỉ sử dụng 01 màu mực trong quá trình làm bài thi, khi viết vào phiếu trả lời bài thi không sử dụng bút đỏ, bút tím và bút chì; không được mang vào phòng thi vũ khí, chất gây nổ, đồ uống có cồn, tài liệu, máy ghi âm, ghi hình, điện

thoại và các thiết bị khác có thể lợi dụng để gian lận trong quá trình làm bài sát hạch;

- Không được nói chuyện, trao đổi với thí sinh khác; không được chuyển và nhận giấy nháp hoặc bài thi của thí sinh khác;

- Ngồi đúng vị trí theo danh sách số báo danh; thông báo cho cán bộ coi thi trường hợp bài thi không rõ ràng, thiếu chữ, thiếu nét, ...;

- Không được nhờ người khác thi hộ, làm bài dưới mọi hình thức; không được có hành động gây gổ, đe dọa, hành hung cán bộ coi thi;

- Trong thời gian làm bài không được rời khỏi phòng thi. Trường hợp đi vệ sinh thì phải được sự đồng ý của cán bộ coi thi đồng thời phải quá $\frac{1}{4}$ thời gian kể từ thời gian làm bài và ra ngoài không quá 5 phút; tất cả thí sinh phải nộp lại phiếu trả lời bài thi và đề thi cho cán bộ coi thi sau khi hết thời gian làm bài, nếu nộp bài trước thời gian thì ít nhất phải được $\frac{2}{3}$ thời gian làm bài.

3. Xử lý vi phạm đối với cá nhân tham dự thi sát hạch:

a) Cảnh cáo lần thứ nhất đối với thí sinh có hành vi nói chuyện, điện thoại đồ chuông hoặc sử dụng, trao đổi bài với người khác.

b) Lập biên bản và trừ 25% điểm của bài thi đối với thí sinh lần thứ hai có hành vi nói chuyện, trao đổi bài với người khác.

4. Đình chỉ thi nếu có một trong các hành vi vi phạm sau:

a) Tiếp tục vi phạm khi đã bị lập biên bản về hành vi nói chuyện, đồ chuông hoặc sử dụng điện thoại; trao đổi bài với người khác;

b) Mang vào phòng thi tài liệu và các vật dụng bị cấm mang vào phòng thi trong thời gian từ lúc bắt đầu phát đề thi đến hết giờ làm bài thi (kể cả đã sử dụng hoặc chưa sử dụng);

c) Chuyển và nhận giấy nháp hoặc bài thi của thí sinh khác;

d) Cố tình chậm hoặc không nộp bài thi, giăng xé bài thi của người khác hoặc dùng bài thi của người khác để nộp làm bài thi của mình.

5. Thí sinh bị kỷ luật đình chỉ thi môn nào sẽ bị điểm không (0) môn đó; phải ra khỏi phòng thi ngay sau khi cán bộ coi thi lập biên bản đình chỉ thi; không được thi các môn tiếp theo và bị huỷ kết quả thi của cả kỳ thi đó.

6. Huỷ kết quả thi và sẽ bị tước quyền tham dự kỳ thi trong hai năm tiếp theo hoặc đề nghị các cơ quan có thẩm quyền truy cứu trách nhiệm hình sự đối với những thí sinh có một trong các hành vi vi phạm sau:

a) Hành hung cán bộ coi thi, cán bộ tổ chức kỳ thi và các thí sinh khác;

b) Gây rối làm mất trật tự an ninh ở khu vực coi thi, gây hậu quả nghiêm trọng cho kỳ thi;

c) Khai man hồ sơ thi, thi hộ hoặc nhờ người thi hộ.

7. Việc xử lý kỷ luật thí sinh phải được công bố cho thí sinh biết. Nếu thí sinh vi phạm trong quá trình thi mà không chịu ký tên vào biên bản thì hai cán bộ coi thi ký vào biên bản xác nhận hành vi vi phạm của thí sinh.

Điều 5. Quy định về việc tổ chức thi và chấm thi

1. Các hành vi vi phạm đối với người tham gia công tác tổ chức thi:

a) Mang những tài liệu, vật dụng trái phép vào khu vực làm đề thi, phòng thi, phòng chấm thi;

b) Thiếu trách nhiệm trong việc chuẩn bị cho kỳ thi, làm ảnh hưởng tới kết quả kỳ thi;

c) Làm sai lệch sự thật về hồ sơ của thí sinh;

d) Trực tiếp giải bài cho thí sinh trong lúc đang thi;

e) Đánh tráo bài thi, điểm thi của thí sinh;

g) Làm mất bài thi của thí sinh khi thu bài, vận chuyển, bảo quản, chấm thi;

h) Sửa chữa, thêm bớt vào bài làm của thí sinh;

i) Sửa điểm trên bài thi, trên biên bản chấm thi hoặc trong bảng tổng hợp điểm;

k) Làm lộ đề thi, đáp án thi; mua, bán đề thi, đáp án thi;

l) Đưa đề thi ra ngoài khu vực thi hoặc đưa bài giải từ ngoài vào khu vực thi trong lúc đang thi;

m) Gian lận thi có tổ chức.

2. Người tham gia công tác tổ chức thi thực hiện các hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này bị Hội đồng thi đình chỉ tham gia công tác tổ chức thi ngay sau khi hành vi vi phạm bị phát hiện đồng thời tùy theo mức độ vi phạm có thể bị cơ quan quản lý cán bộ ra quyết định xử lý theo quy định của pháp luật có liên quan, có thể kèm theo việc cấm đảm nhiệm những công việc có liên quan đến Hội đồng thi từ 1 đến 5 năm.

3. Những bài thi bị nghi vấn có dấu hiệu đánh dấu thì tổ chức chấm tập thể, nếu đủ căn cứ xác đáng để các cán bộ chấm thi kết luận là lỗi cố ý của thí sinh thì bị trừ 25% điểm toàn bài thi của môn thi đó.

4. Cho điểm không (0) đối với những bài thi viết trên giấy không đúng quy định hoặc bài thi sau khi được xác định là cố ý viết bằng các loại chữ, loại mực khác nhau.

5. Đối với những bài thi bị nhàu nát do bị thí sinh khác giằng xé thì căn cứ biên bản coi thi, tiến hành chấm bình thường và công nhận kết quả thi.

Điều 6. Đánh giá kết quả bài thi

1. Bài thi đạt yêu cầu là bài thi có kết quả như sau:

a) Bài thi phần kiến thức cơ sở đạt từ 70 điểm trở lên (thang điểm 100);

b) Bài thi phần kiến thức chuyên môn đạt từ 70 điểm trở lên (thang điểm 100).

2. Thí sinh có bài thi đạt yêu cầu theo quy định tại khoản 1 Điều này là đủ điều kiện được cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản.

3. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày thông báo kết quả thi, thí sinh có quyền xin phúc khảo bài thi. Hội đồng thi có trách nhiệm tổ chức chấm phúc khảo và công bố kết quả phúc khảo.

Điều 7. Các quy định khác

1. Trường hợp có những việc phát sinh ngoài quy định của Quy chế này thì sẽ do Chủ tịch Hội đồng thi quyết định.

2. Đơn vị tổ chức kỳ thi, các thí sinh và các bên liên quan thực hiện các quy định của Quy chế này.

3. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và được công bố trước khi vào buổi thi để cán bộ coi thi, thí sinh và người có liên quan biết. Việc công bố này được lập thành biên bản và có ít nhất 02 thí sinh ký vào biên bản./.

Nơi nhận:

- Công ty CP Trường Doanh nhân Top Olympia;
- Các thí sinh đăng ký dự thi;
- Lưu VT, HTKT&QLN (K).

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG

Nguyễn Văn Nam